

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÚ THỌ  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2011 - 2012

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn: **TIẾNG ANH**

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian giao đề)

Ngày thi: 30 tháng 6 năm 2011 – (ĐỢT 1)

Đề thi có: 02 trang.

Chú ý: Thí sinh làm bài vào tờ giấy thi, không làm bài trực tiếp vào đề thi này.

**I. Chọn một phương án A, B, C hoặc D ứng với từ có phần gạch chân phát âm khác các từ còn lại trong các câu sau. (1,25 điểm)**

- |                       |                    |                   |                   |
|-----------------------|--------------------|-------------------|-------------------|
| 1. A. <u>washed</u>   | B. <u>worked</u>   | C. <u>decided</u> | D. <u>stopped</u> |
| 2. A. <u>hats</u>     | B. <u>hands</u>    | C. <u>books</u>   | D. <u>cats</u>    |
| 3. A. <u>sun</u>      | B. <u>cut</u>      | C. <u>shut</u>    | D. <u>püt</u>     |
| 4. A. <u>teacher</u>  | B. <u>seat</u>     | C. <u>meat</u>    | D. <u>bear</u>    |
| 5. A. <u>headache</u> | B. <u>children</u> | C. <u>chair</u>   | D. <u>kitchen</u> |

**II. Chọn một phương án đúng A, B, C hoặc D ứng với từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành các câu sau. (3,0 điểm)**

1. He enjoys \_\_\_\_\_ books.  
A. read      B. reads      C. to read      D. reading
2. If I had a typewriter, I \_\_\_\_\_ my letter myself.  
A. typed      B. would type      C. typing      D. will type
3. We have learnt English \_\_\_\_\_ 7 years.  
A. for      B. since      C. in      D. at
4. That man lives next door, \_\_\_\_\_ he?  
A. does      B. doesn't      C. isn't      D. is
5. This is the color TV \_\_\_\_\_ I bought yesterday.  
A. which      B. who      C. whose      D. whom
6. She likes watching the stars \_\_\_\_\_ night.  
A. in      B. from      C. on      D. at
7. I wish the weather \_\_\_\_\_ not so hot now.  
A. is      B. be      C. were      D. will be
8. Mary opened her book \_\_\_\_\_.  
A. care      B. careful      C. carefully      D. careless
9. The climate in England is \_\_\_\_\_ than that in Vietnam.  
A. cold      B. colder      C. coldest      D. as cold
10. John swims very well and \_\_\_\_\_ does his brother.  
A. also      B. so      C. even      D. too
11. An English-speaking contest \_\_\_\_\_ at my school next week.  
A. will hold      B. will held      C. will be held      D. holds
12. Many tourists enjoy festivals in Vietnam \_\_\_\_\_ they don't speak Vietnamese.  
A. though      B. when      C. if      D. because

**III. Tìm một lỗi sai trong bốn phần gạch chân A, B, C hoặc D trong các câu sau. (1,25 điểm)**

1. Nam asked Mai what can he do to help her.  
A                      B                      C                      D
2. What are you doing, Mom? - I am listening to the forecast weather on TV.  
A                      B                      C                      D
3. I have taught Math in this school for 2008.  
A                      B                      C                      D
4. This is the city which I was born and grew up.

## Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu

- A B C D  
5. She used to getting up early in the morning.  
A B C D

### IV. Chia dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn chỉnh câu. (1,25 điểm)

1. We usually (go) \_\_\_\_\_ to school by bike.
2. I am interested in (collect) \_\_\_\_\_ stamps.
3. My best friends (be) \_\_\_\_\_ Long and Nam.
4. We (not/make) \_\_\_\_\_ our decision yet.
5. You (sleep) \_\_\_\_\_ well last night?

### V. Viết dạng đúng của từ trong ngoặc để hoàn chỉnh câu. (1,0 điểm)

1. What a \_\_\_\_\_ girl! (love)
2. Stop, Nam! It's \_\_\_\_\_ to be near the stove. (danger)
3. Mr. Nam is working on a farm. He is a \_\_\_\_\_. (farm)
4. Tet is the most important \_\_\_\_\_ in Viet Nam. (celebrate)

### VI. Hoàn chỉnh câu thứ hai sao cho không thay đổi nghĩa so với câu đã cho. (1,25 điểm)

1. They planted green trees around their house.  
→ **Green trees** .....
2. Lan doesn't have a sister.  
→ **Lan wishes** .....
3. "Where is the ticket office?" asked Ba.  
→ **Ba asked** .....
4. If you don't have a visa, you can't visit Thailand.  
→ **Unless** .....
5. Bill's typewriter had broken and he had to use a pencil.  
→ **Bill,** .....

### VII. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi. (1.0 điểm)

The language of the Internet is English. "World, Wide, Web: Three English Words " was the name of an article by Michael Specter in the New York Times a few years ago. The article went on to say: "If we want to take full advantage of the Internet, we should learn English."

In general, it is not difficult to learn to use Internet services. Although Internet services are rather easy to use, we will have considerable difficulties if we are not familiar with English. In fact, knowledge of English is one of the most important aspects that help us use the Internet. Learning to use a new Internet service may take a few hours, a few days, or some weeks, but it takes years to learn a language so that we can use it fluently and confidently. Of course, when we know some English, we can learn more just by using it on the Internet. But at least our English should be good enough to understand commonly used words and to know what to do on the Internet.

1. Which language is the language of the Internet?
2. What should we do to take full advantage of the Internet?
3. How long does it take us to use a language fluently and confidently?
4. Can we use Internet well, if we don't know English?